

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÙ YÊN
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2021/HS-ST
Ngày 19-01-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ YÊN, TỈNH SƠN LA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Cầm Xuân Thủy.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đinh Công Ó.

Bà Lê Thị Bồng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Khánh Hòa – Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Lương Thành Long – Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 19 tháng 01 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 23/2020/TLST-HS ngày 18 tháng 12 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2021/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 01 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. **Đinh Văn V**, sinh ngày 06 tháng 7 năm 1980 tại xã H, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La. Nơi cư trú: bản T, xã H, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; Đảng phái đoàn thể, tôn giáo: không; con ông Sa Văn Đ và bà Đinh Thị N; có vợ là Sa Thị Q và 02 con, con lớn nhất sinh năm 2001 và con nhỏ nhất sinh năm 2008; tiền án: Ngày 02/8/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La xử phạt 24 (hai mươi tư) tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; tiền sự: không; nhân thân: Năm 2010 bị Công an huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La xử phạt 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) về hành vi trộm cắp tài sản theo Quyết định số 015069/QĐ-XPHC ngày 22/01/2010 (đã được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính); bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/11/2020 đến nay; Có mặt.

2. **Đinh Văn T**, sinh ngày 04 tháng 9 năm 1992 tại xã H, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La. Nơi cư trú: bản B, xã H, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; Đảng phái đoàn thể, tôn giáo: không; con ông Đinh Tiến S và bà Hoàng Thị Th; có vợ là Điều Thị L và 01 con sinh năm 2019; không tiền án, tiền sự; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/11/2020 đến nay; Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20h ngày 08/11/2020, Đinh Văn V gặp Đinh Văn T tại cầu bản B, xã H, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, V hỏi T có xe máy không thì đưa V vào trong xã C tìm mua ma túy về cùng sử dụng. T đồng ý và bảo V đứng đợi rồi đi sang nhà chị Đinh Thị G (sinh năm 1985, trú tại bản B, xã H; là chị gái của T) mượn xe mô tô BKS: 26D1-216.67, bị cáo T nói là mượn đi chơi. Sau khi mượn được xe, T quay lại đối V rồi cùng đi vào xã C tìm mua ma túy. Khi đến khu vực xã C, T hỏi V “đến nơi chưa”, V trả lời “đi vào xã P”, sau đó T và V cùng đi vào xã P. Đến bản H, xã P, V bảo T dừng xe đứng đợi rồi đi bộ đến nhà một người đàn ông tên X (V không biết họ, tên đệm cụ thể). Đinh Văn V hỏi mua được với X 01 gói ma túy, bên ngoài quấn băng dính màu trắng, bên trong được gói bằng nilon màu trắng với số tiền 1.000.000 đồng. Mua được ma túy, Đinh Văn V đi về chỗ T đang đứng đợi rồi cả hai cùng quay về, đi được khoảng 100m thì V và T dừng lại đi lên đồi mở gói ma túy ra cùng sử dụng ma túy. Số ma túy còn lại Đinh Văn V đưa cho Đinh Văn T cầm trong lòng bàn tay phải, V điều khiển xe cùng T về đến bản T, xã C thì bị Công an huyện Phù Yên bắt quả tang cùng vật chứng.

Tại bản cáo trạng số: 02/CT-VKS ngày 16/12/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La đã truy tố các bị cáo Đinh Văn V và Đinh Văn T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa vị đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo và đề nghị:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Đinh Văn V từ 18 (mười tám) đến 24 (hai mươi tư) tháng tù.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Đinh Văn T từ 12 (mười hai) đến 15 (mười lăm) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày các bị cáo bị tạm giữ (09/11/2020).

Hình phạt bổ sung: không áp dụng đối với các bị cáo.

* Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu, tiêu hủy: 01 phong bì được niêm phong bên trong gồm: 01 phong bì niêm phong ban đầu khi bắt quả tang đã bóc mở + 01 mảnh băng dính màu trắng + 01 mảnh nilon màu trắng gói chất nghi ma túy là heroine; 01 chiếc bật lửa màu tím than; 01 phong bì thư của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Sơn La được niêm phong, mặt trước ghi: Phong bì niêm phong mẫu gửi giám định kí hiệu T1, không sử dụng đến trong quá trình giám định có khối lượng 0,68gam.

* Về án phí: Buộc các bị cáo chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phù Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Ngày 08/11/2020, bị cáo Đinh Văn V và bị cáo Đinh Văn T đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ sau:

[3] Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập ngày 08/11/2020 tại bản T, xã C, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La của Công an huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

[4] Vật chứng thu giữ trong vụ án: 0,827g (*Không thấy tám trăm hai mươi bảy gam*) ma túy; 01 chiếc bật lửa ga màu tím than; 01 chiếc xe máy BKS 26D1-216.67.

[5] Kết luận giám định số: 1160 ngày 11/11/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: Mẫu gửi giám định ký hiệu T1 là ma túy; Loại Heroine; Khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,827 gam. Hoàn lại 0,68g (*Không thấy sáu mươi tám gam*) ma túy không sử dụng đến trong quá trình giám định.

[6] Lời khai nhận tội của các bị cáo.

[7] Với các căn cứ chứng minh trên có đủ cơ sở kết luận các bị cáo Đinh Văn V, Đinh Văn T đã phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 249 của Bộ luật hình sự.

[8] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:

Các bị cáo đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, loại heroine, khối lượng là 0,827g (*Không thấy tám trăm hai mươi bảy gam*). Hành vi của các bị cáo đã vi phạm điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật Hình sự, quy định mức hình phạt từ một năm đến năm năm tù, bị cáo phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý, sử dụng chất ma túy. Hành vi của các bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, là nguyên nhân gây ra các loại tội phạm khác.

Bị cáo Đinh Văn V có một tiền án chưa được xóa án tích, hành vi của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Do đó cần xử phạt các bị cáo với mức án tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội mà các bị cáo gây ra để đảm bảo giáo dục riêng, phòng ngừa chung.

[9] Tuy nhiên khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét: Sau khi phạm tội các bị cáo đã thành khẩn khai báo, được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do vậy, cần giảm nhẹ phần nào hình phạt đối với các bị cáo.

[10] Vụ án có đồng phạm: Bị cáo Đinh Văn V là người khởi xướng việc thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo Đinh Văn T tiếp nhận ý chí và cùng thực hiện. Do đó, cần áp dụng điều 58 Bộ luật hình sự khi quyết định hình phạt.

[11] Về hình phạt bổ sung - Phạt tiền: Xét điều kiện hoàn cảnh các bị cáo khó khăn, thu nhập không ổn định, không có tài sản riêng có giá trị nên không áp dụng đối với bị cáo.

[12] Đối với nguồn gốc số ma túy, bị cáo V khai nhận mua của một người đàn ông tên X nhà ở bản H, xã P, huyện Phù Yên. Quá trình điều tra xác định X không có mặt tại địa phương, ngoài lời khai của bị cáo, không có tài liệu, chứng cứ chứng minh để điều tra làm rõ, cần chấp nhận.

[13] Về vật chứng vụ án:

- Đối với 01 phong bì được niêm phong bên trong gồm: 01 phong bì niêm phong ban đầu khi bắt quả tang đã bóc mở + 01 mảnh băng dính màu trắng + 01 mảnh nilon màu trắng gói chất nghi ma túy là heroine và 01 chiếc bật lửa ga màu tím là những vật chứng không có giá trị, cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 phong bì thư của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Sơn La được niêm phong, mặt trước ghi: Phong bì niêm phong mẫu gửi giám định kí hiệu T1, không sử dụng đến trong quá trình giám định có khối lượng 0,68gam là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 xe moto nhãn hiệu Yamaha Sirius, BKS 26D1-216.67, quá trình điều tra xác định đây là tài sản hợp pháp của chị Đinh Thị G. Bị cáo T sử dụng chiếc xe trên vào việc phạm tội, chị G không được biết. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên đã trả lại chiếc xe trên cho chị G là phù hợp, cần chấp nhận.

[14] Về biện pháp ngăn chặn: Cần áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự để tiếp tục tạm giam các bị cáo để bảo đảm công tác thi hành án hình sự.

[15] Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Đinh Văn V.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Đinh Văn T.

Tuyên bố các bị cáo Đinh Văn V và Đinh Văn T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Đinh Văn V 18 (mười tám) tháng tù. Xử phạt bị cáo Đinh Văn T 12 (mười hai) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày các bị cáo bị tạm giữ, tạm giam. (Ngày 09/11/2020).

2. Hình phạt bổ sung: không áp dụng đối với các bị cáo.

3. Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy: 01 phong bì thư của Công an huyện Phù Yên niêm phong mặt trước ghi: 01 phong bì niêm phong ban đầu khi bắt quả tang đã bóc mở + 01 mảnh băng dính màu trắng + 01 mảnh nilon màu trắng gói chất nghi ma túy là heroine thu giữ của Đinh Văn V và Đinh Văn T khi bắt quả tang, mặt sau có đầy đủ chữ ký thành phần tham

gia niêm phong và 01 hình tròn dấu đỏ của Công an huyện Phù Yên đóng giáp lai; 01 chiếc bật lửa màu tím than kích thước dài 7,5cm, rộng 2,2cm, dày 0,9cm thu của Đinh Văn V; 01 phong bì thư của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La niêm phong mặt trước ghi: Phong bì niêm phong mẫu gửi giám định ký hiệu T1, không sử dụng đến trong quá trình giám định có khối lượng 0,68g (*không thấy sáu mươi tám gam*), mặt sau có đầy đủ chữ ký thành phần tham gia niêm phong và 02 hình tròn dấu đỏ của phòng kỹ thuật hình sự đóng giáp lai.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Các bị cáo Đinh Văn V và Đinh Văn T, mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 19/01/2021).

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Phù Yên;
- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- Công an huyện PY;
- Cơ quan Thi hành án HS;
- Trại TGCA tỉnh Sơn La;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- UBND xã H;
- Chi cục THADS huyện PY(án có hiệu lực);
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Cầm Xuân Thủy